

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và cam kết SPS trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và cam kết SPS trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do”;

Căn cứ Quyết định số 2998/QĐ-BNN-CCPT ngày 05/9/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch triển khai của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của Tổ chức Thương mại thế giới và cam kết SPS trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do”.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và cam kết SPS trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do” trên địa bàn tỉnh Gia Lai với những nội dung như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của Tổ chức Thương mại thế giới và cam kết SPS trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 19/6/2024. Từ đó triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực trong việc thực thi các nghĩa vụ đối với Hiệp định SPS của WTO và các Hiệp định thương mại tự do trong thương mại nông, lâm, thủy sản và thực phẩm quốc tế; nâng cao năng lực quản lý, đánh giá, thử nghiệm nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ các quy định SPS tại các thị trường xuất, nhập khẩu; tận dụng tối đa cơ hội đầu tư của thành viên WTO và mở rộng thị trường xuất khẩu cho nông, lâm, thủy sản và thực phẩm của Gia Lai.



## 2. Mục tiêu đến năm 2025

- 100% cán bộ quản lý an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ;
- 100% cơ sở được phổ biến cảm nang hướng dẫn tuân thủ các biện pháp SPS các mặt hàng và thị trường trọng điểm tương ứng do Trung ương xây dựng;
- Kiện toàn đầu mối hỏi đáp các quy định SPS của thị trường theo cơ cấu tổ chức của Trung ương;
- Kết nối và chia sẻ thông tin về các biện pháp SPS của thị trường giữa hợp tác xã, doanh nghiệp, hội, hiệp hội, cơ quan quản lý của tỉnh và hệ thống SPS của Việt Nam.

## 3. Định hướng đến năm 2030

- Đẩy mạnh kết nối thông tin tương tác giữa hợp tác xã, doanh nghiệp, hội, hiệp hội, cơ quan quản lý của tỉnh và hệ thống SPS của Việt Nam;
- 100% cán bộ quản lý an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về kiến thức chuyên môn nghiệp vụ.

## III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

### 1. Nhiệm vụ

#### a) Nâng cao nhận thức cho các đối tượng liên quan về SPS

- Nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh động, thực vật cho các chủ thể tham gia chuỗi sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu dùng sản phẩm (cán bộ quản lý, hợp tác xã, doanh nghiệp, hội, hiệp hội, cơ quan truyền thông, nông dân, nhà phân phối, người tiêu dùng);

- Phổ biến tài liệu chuyên môn hướng dẫn về đáp ứng các biện pháp SPS theo từng nhóm thị trường do Trung ương biên soạn đến các tổ chức, cá nhân liên quan; chia sẻ thông tin về các biện pháp SPS theo nhóm mặt hàng, theo từng thị trường do Trung ương xây dựng;

- Phối hợp tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn và năng lực cho cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm dịch động, thực vật và các đối tượng liên quan.

#### b) Triển khai hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

Tiếp tục triển khai các văn bản quy phạm pháp luật trong nước, các tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN), tiêu chuẩn, khuyến nghị quốc tế để thực thi có hiệu quả cam kết quốc tế trong lĩnh vực SPS của WTO và các Hiệp định thương mại tự do song phương, đa phương.

c) Tăng cường năng lực phân tích và đánh giá rủi ro đối với các mối nguy mất an toàn thực phẩm, sinh vật gây hại và dịch bệnh



- Triển khai các biện pháp SPS phù hợp với cam kết để bảo vệ sức khỏe con người và sức khỏe động, thực vật trên địa bàn tỉnh; góp phần quản lý hiệu quả, an toàn các nguồn thực phẩm, sản phẩm nông, lâm, thủy sản... nhập khẩu;

- Rà soát, bổ sung các hoạt động nhận diện, cảnh báo, phòng ngừa và kiểm soát các chất ô nhiễm, các tác nhân gây ô nhiễm tác động đến sức khỏe con người và sức khỏe động, thực vật;

- Quản lý và kiểm soát các nguồn phát sinh chất ô nhiễm khó phân hủy và các chất độc hại (bao gồm cả các yếu tố vật lý như nhiệt độ, phóng xạ) theo vòng đời nhằm đảm bảo giảm thiểu khả năng chất ô nhiễm khó phân hủy đi vào chuỗi thực phẩm;

- Phân tích nguy cơ dịch hại/dịch bệnh để có biện pháp xử lý và giảm thiểu tác động của việc xâm nhiễm và bùng phát dịch bệnh qua việc nhập khẩu giống cây trồng, cây công nghiệp, vật nuôi, vi sinh vật và sản phẩm sinh học sử dụng trong trồng trọt và chăn nuôi.

#### d) Hòa hài với các tiêu chuẩn quốc tế về SPS

- Phổ biến các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thực phẩm theo tiêu chuẩn, hướng dẫn và khuyến nghị quốc tế; các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thực phẩm của Việt Nam mà Ủy ban Tiêu chuẩn Thực phẩm Codex quốc tế chưa có hoặc không đáp ứng được yêu cầu thực tế của thị trường;

- Phổ biến các quy định về kiểm dịch động vật (trên cạn và dưới nước) phù hợp với quy chuẩn, hướng dẫn và khuyến nghị của Tổ chức Thú y thế giới;

- Phổ biến các quy định về kiểm dịch thực vật phù hợp với quy chuẩn, hướng dẫn và khuyến nghị của Công ước Bảo vệ thực vật quốc tế.

#### đ) Thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm và chứng nhận

- Áp dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong khai báo hồ sơ và cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Tăng cường phối hợp, liên kết giữa các cơ quan quản lý nhà nước để thực thi đầy đủ các nghĩa vụ minh bạch hóa về các biện pháp SPS. Tăng cường các cơ chế giám sát trong quá trình thực hiện, áp dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật;

- Đẩy mạnh việc thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với nông sản và thực phẩm xuất khẩu, áp dụng hệ thống mã số, mã vạch nhằm hỗ trợ cho việc truy xuất nguồn gốc và thu hồi sản phẩm khi có vấn đề mất an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật.

#### e) Công nhận lẫn nhau về SPS

Kiểm tra giám sát các đơn vị, cá nhân sản xuất, chế biến và xuất khẩu nông, lâm, thủy sản và thực phẩm trong nước và nhập khẩu vào tỉnh để đảm bảo việc tuân thủ các yêu cầu và quy định của nước nhập khẩu như các thỏa thuận đã ký kết.



g) Kiện toàn đầu mối hỏi đáp về SPS

Phát triển các điểm hỏi đáp SPS và hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hội, hiệp hội trên địa bàn tỉnh.

h) Về khoa học và công nghệ

- Phối hợp với các cơ quan bộ, ngành Trung ương thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về phân tích rủi ro, đánh giá hiện trạng và biện pháp kiểm soát các đối tượng kiểm dịch;

- Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về kiểm soát sinh vật gây hại;

- Nghiên cứu, đánh giá tác động của các chất ô nhiễm đối với sức khỏe con người; đánh giá và giảm thiểu rủi ro về sức khỏe con người do phơi nhiễm hóa chất độc hại thông qua thực phẩm.

*Phân công thực hiện Kế hoạch, chi tiết cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, dự kiến thời gian thực hiện (Phụ lục).*

## 2. Giải pháp thực hiện

a) Giải pháp về nâng cao nhận thức

- Tăng cường năng lực và nhận thức của cán bộ quản lý và các cơ quan quản lý về các vấn đề SPS qua việc đảm bảo an toàn thực phẩm, kiểm soát sâu hại và dịch bệnh trong quan hệ thương mại tới việc phát triển kinh tế xã hội;

- Phối hợp tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các cơ quan tổ chức, hội, hiệp hội ngành hàng về các quy định của thị trường nhập khẩu, tầm quan trọng của việc tuân thủ các quy định về SPS trong việc mở cửa thị trường;

- Phối hợp với các hội, hiệp hội ngành hàng trong việc phổ biến thông tin SPS của thị trường và tổ chức hướng dẫn cho các thành viên hội, hiệp hội, tổ chức và cá nhân có quan tâm trong việc đáp ứng các quy định về SPS của thị trường;

- Xây dựng kế hoạch phổ biến thông tin về SPS lồng ghép với các chương trình khuyến nông, khuyến lâm và khuyến ngư, nâng cao nhận thức của người dân trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

b) Giải pháp về kiện toàn đầu mối hỏi đáp về SPS

Phát triển điểm hỏi đáp SPS và hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hội, hiệp hội trên địa bàn tỉnh;

c) Giải pháp về cơ chế, chính sách

- Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, thú y, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các văn bản liên quan, đảm bảo hài hòa với các yêu cầu quốc tế trong lĩnh vực SPS;



- Rà soát và đề nghị sửa đổi bổ sung, xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến quản lý an toàn thực phẩm và các quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực thú y và bảo vệ thực vật cho phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và khu vực, có biện pháp SPS phù hợp bảo vệ sức khỏe người dân, sản xuất nông nghiệp trong nước và hệ động, thực vật khỏi các mối nguy từ thực phẩm mất an toàn, sự xâm nhiễm của sâu hại và dịch bệnh từ những sản phẩm nông sản và thực phẩm nhập khẩu;

- Xây dựng các chính sách, chương trình, kế hoạch dài hạn để khuyến khích việc sử dụng sản phẩm hữu cơ, sạch, an toàn; việc trồng, sử dụng và bảo tồn các nòi, giống thuần chủng, bản địa và phương pháp nuôi trồng hữu cơ nhằm bảo vệ sự cân bằng, an toàn sinh thái và phát triển bền vững; huy động sự tham gia của các bên liên quan; kiểm soát việc sử dụng các nguồn giống, sản phẩm biến đổi gen, các chất có hại cho sức khỏe con người, sức khỏe động, thực vật, hệ sinh thái và môi trường;

- Xây dựng, ban hành cơ chế điều phối giữa các cơ quan quản lý với các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan trong mở cửa thị trường nông, lâm, thủy sản, thực phẩm.

#### d) Giải pháp về nguồn lực

- Huy động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế, nguồn lực xã hội hoá từ các doanh nghiệp cho hoạt động đào tạo, kiểm nghiệm, xét nghiệm và các hoạt động khác liên quan tới tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động SPS;

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo nâng cao năng lực cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm an toàn thực phẩm, trong phân tích và chẩn đoán dịch hại trên động thực vật, cán bộ kỹ thuật tại các phòng thí nghiệm trung tâm và các cán bộ làm công tác kiểm dịch động, thực vật tại các cơ quan sở, ngành;

- Tăng cường năng lực cán bộ, đầu tư về trang thiết bị phục vụ công tác thông báo và hỏi đáp cho các điểm hỏi đáp tại các sở, ngành.

#### đ) Giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hội, hiệp hội

- Chia sẻ cơ sở dữ liệu số kết nối hệ thống thông tin SPS đến các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, hội, hiệp hội và các đối tượng có liên quan;

- Phối hợp với bộ, ngành trung ương tổ chức đào tạo, tập huấn, hội thảo tăng cường năng lực cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hội, hiệp hội về quản lý và giám sát trong các khâu của sản xuất, thu hoạch, chế biến nông sản thực phẩm, bao gói và ghi nhãn mác đảm bảo an toàn thực phẩm đáp ứng quy định của thị trường.

#### e) Giải pháp về các biện pháp khẩn cấp

- Xây dựng cơ chế công bố phân vùng địa lý khi xác định nguy cơ mất an toàn thực phẩm, dịch bệnh và đưa ra biện pháp ứng phó khẩn cấp với các tình



huống mất an toàn thực phẩm, sự bùng phát của sâu hại và dịch bệnh trên động vật và thực vật đối với nông sản thực phẩm nhập khẩu và xuất khẩu;

- Xây dựng cơ chế công bố phân vùng địa lý khi xác định nguy cơ dịch bệnh và đưa ra biện pháp ứng phó khẩn cấp với các tình huống dịch bệnh trên người, dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

g) Giải pháp về công tác dự báo, kiểm tra, giám sát

- Phối hợp với bộ, ngành Trung ương tăng cường công tác theo dõi, dự báo và thông báo sớm khả năng các đối tác thương mại đưa ra các quy định mới về SPS;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, hạn chế và cấm sử dụng các chất có hại cho sức khỏe con người, động thực vật, hệ sinh thái và môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Xây dựng các mô hình khoa học ứng dụng công nghệ để kiểm soát sinh vật gây hại;

- Ứng dụng khoa học và công nghệ trong nghiên cứu làm chủ các công nghệ giám sát, phát hiện, kiểm soát phòng, chống, khắc phục hậu quả dịch bệnh trong nhập khẩu, đặc biệt là những bệnh nguy cơ truyền từ động vật sang người.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách Nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; nguồn lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt; các nguồn tài trợ, huy động từ các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn hợp pháp khác.

- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch các sở, ngành có liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm và lập dự toán nhu cầu kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt về quản lý an toàn thực phẩm, giám sát dịch bệnh trong trồng trọt và chăn nuôi phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu;

- Chủ động lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch với các chương trình, đề án, kế hoạch khác liên quan;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành liên quan rà soát các quy định về quản lý, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ các loài sinh vật quý hiếm; đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững đối với sản phẩm nông nghiệp;



- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương; quản lý việc tổ chức, triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc; triển khai các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh động, thực vật theo lĩnh vực quản lý;

- Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức cho các đối tượng liên quan,... tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan đến Kế hoạch;

- Chủ trì xây dựng các mô hình khoa học ứng dụng công nghệ để kiểm soát sinh vật gây hại; xây dựng các mô hình nông nghiệp an toàn, nông nghiệp xanh, canh tác giảm thiểu phát thải khí nhà kính, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp bền vững; xây dựng các mô hình liên kết các chuỗi giá trị; xây dựng các mô hình về cộng đồng tham gia sản xuất an toàn;

- Kết nối thông tin liên quan đến an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh động, thực vật giữa các sở, ngành với địa phương và các đối tượng có liên quan. Khai thác và chia sẻ thông tin về các biện pháp SPS theo nhóm mặt hàng, theo từng thị trường;

- Tăng cường năng lực phân tích và đánh giá rủi ro đối với các mối nguy mất an toàn thực phẩm, sinh vật gây hại và dịch bệnh thuộc phạm vi phụ trách;

- Theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu.

## **2. Sở Công Thương**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tham gia đánh giá rủi ro các sản phẩm thuộc phạm vi phụ trách; tuyên truyền, phổ biến các nội dung có liên quan của Kế hoạch;

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan quản lý việc tổ chức, triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc trong phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

## **3. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan quản lý việc tổ chức, triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

- Đánh giá hiện trạng nguồn nhân lực, cán bộ quản lý, thanh kiểm tra và hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phòng thí nghiệm của các đơn vị thuộc khối cơ quan quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với bộ, ngành trung ương đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm;



- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc tuyên truyền, phổ biến các nội dung có liên quan của Kế hoạch thuộc phạm vi phụ trách.

#### **4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Triển khai thực hiện các văn bản về bảo vệ môi trường gắn với an toàn thực phẩm và tổ chức thực hiện đối với nội dung được quy định tại Điều 61 Luật Bảo vệ môi trường;

- Tăng cường quản lý và kiểm soát chất lượng môi trường (nước, đất,...) và các nguồn phát sinh ô nhiễm có tác động, ảnh hưởng đến sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ thực phẩm, đặc biệt chú trọng các nguồn phát sinh các chất ô nhiễm khó phân hủy, đặc biệt là các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy (POP) lên con người và môi trường;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc tuyên truyền, phổ biến các nội dung có liên quan của Đề án thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

#### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Rà soát, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phòng thí nghiệm thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức, triển khai thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp, hoạt động mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc trong phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các mô hình khoa học ứng dụng công nghệ để kiểm soát sinh vật gây hại; xây dựng các mô hình nông nghiệp an toàn, nông nghiệp xanh, canh tác giảm thiểu phát thải khí nhà kính, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp bền vững.

#### **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Hướng dẫn các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch và việc triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh.

#### **7. Sở Tài chính**

Hàng năm căn cứ vào khả năng ngân sách của tỉnh và dự toán của các đơn vị có liên quan, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra, tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch này theo phân cấp quản lý ngân sách của Luật ngân sách.

#### **8. Các sở, ban, ngành liên quan**

Theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý nhà nước được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan trong Kế hoạch.



### **9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến SPS cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn;

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch thuộc địa bàn quản lý theo thẩm quyền và trách nhiệm của địa phương; thực hiện việc lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Xây dựng, phê duyệt và triển khai các kế hoạch về quản lý an toàn thực phẩm, giám sát dịch bệnh trong trồng trọt và chăn nuôi phù hợp điều kiện và đặc điểm, thế mạnh của từng địa phương;

- Chỉ đạo phòng chuyên môn tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện hiệu quả Kế hoạch.

### **10. Các tổ chức chính trị, xã hội**

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tuyên truyền tới các đối tượng liên quan về các nội dung của Kế hoạch;

- Tham gia xây dựng các mô hình nâng cao nhận thức cộng đồng về an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh động, thực vật trong sản xuất, kinh doanh nông sản;

- Tiếp tục phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai hiệu quả Kế hoạch số 2152/KH-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

### **11. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh, xuất nhập khẩu nông, lâm, thủy sản**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tuyên truyền tới các thành viên hiệp hội, doanh nghiệp về các nội dung của Kế hoạch;

- Triển khai, đôn đốc các doanh nghiệp tham dự đầy đủ các Chương trình tập huấn, đào tạo, hội thảo về SPS;

- Xây dựng cơ chế chia sẻ thông tin của thành viên hiệp hội, doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh động, thực vật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và cam kết SPS trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do” trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nội dung nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 10 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu.



Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Văn phòng SPS Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh và TH tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Mah Tiệp**



**PHỤ LỤC**  
**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI**  
**THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC THI HIỆP ĐỊNH**  
**VỀ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP VỆ SINH DỊCH TỄ VÀ KIỂM DỊCH**  
**ĐỘNG, THỰC VẬT (SPS) CỦA TỔ CHỨC THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI**  
**(WTO) VÀ CAM KẾT SPS TRONG KHUÔN KHỔ CÁC HIỆP ĐỊNH**  
**THƯƠNG MẠI TỰ DO” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số:        /KH-UBND ngày        /        /2025  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

TT	Nội dung chương trình/dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh động, thực vật phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công Thương (theo lĩnh vực quản lý)	Các sở, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Hàng năm
2	Truyền thông, nâng cao nhận thức về lĩnh vực SPS cho các chủ thể tham gia chuỗi quản lý, sản xuất, chế biến, thương mại và tiêu dùng thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công Thương (theo lĩnh vực quản lý)	Các sở, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Hàng năm
3	Chương trình giám sát, đánh giá, cảnh báo nguy cơ an toàn thực phẩm trong nông sản thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm
4	Phối hợp đào tạo nhân lực về: - Đánh giá nguy cơ và quản lý dựa trên nguy cơ - Giám sát, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm an toàn thực phẩm - Điều tra, truy xuất, xử lý sự cố an toàn thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công Thương (theo lĩnh vực quản lý)	Các đơn vị có liên quan	2024 - 2026
5	Rà soát các hoạt động nhận diện, cảnh báo, phòng ngừa và kiểm soát các chất ô nhiễm, các tác nhân gây ô	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan	Hàng năm



TT	Nội dung chương trình/dự án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	nhiệm tác động đến sức khỏe động, thực vật và sức khỏe con người			
6	Quản lý và kiểm soát các nguồn phát sinh chất ô nhiễm khó phân hủy và các chất độc hại (bao gồm cả các yếu tố vật lý như nhiệt độ, phóng xạ) theo vòng đời nhằm đảm bảo giảm thiểu khả năng chất ô nhiễm khó phân hủy đi vào chuỗi thực phẩm	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ngành có liên quan	Hàng năm
7	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc khi có sự cố mất an toàn thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công Thương (theo lĩnh vực quản lý)	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm
8	Kiện toàn đầu mối hỏi đáp về SPS của tỉnh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các sở, ngành liên quan - Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã/thành phố	2024-2025
9	Triển khai các nhiệm vụ khoa học có liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	2024 - 2030